

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42 /2022/HSST
Ngày 27- 07- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thanh Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông: Văn Công Trọn

2- Bà: Lưu Xông Pha

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân- là thư ký Tòa án nhân dân Huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 07 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 30/2022 ngày 24 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Hoài T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam, tại Cà Mau; Nơi đăng ký HKTT: khóm 1, thị t, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: khóm 6B, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: thợ hồ, trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam, tôn giáo: không; con ông: Trần Quang H (chết); con bà Dương Thị Hồng L; vợ: Nguyễn Thị Thùy T; con 2 đứa, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: 1 tiền án: năm 2004 bị Tòa án huyện Cái Nước xử phạt 30 tháng tù giam, về tội trộm cắp tài sản đã chấp hành xong hình phạt ra tù ngày 14.3.2006, phần án phí hình sự 50.000 đồng và 70.000 đồng sung công quỹ nhà nước bị cáo chưa nộp; tiền sự: không; bị khởi tố bắt quả tang từ ngày 16.03.2022 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1970, địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau

Bị cáo, có mặt tại phiên Tòa. Ông T vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 16.03.2022, gần quán cà phê Mộc thuộc khóm 11, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Đội hình sự- Kinh tế - ma túy Công an huyện Trần văn Thời, phối hợp với Tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4 và Công an thị trấn Sông Đốc. Tiến hành kiểm tra xe Nouvo màu đen, biển kiểm soát 54V3- 6648, do Trần Hoài T điều khiển . Qua kiểm tra phát hiện trên người của Trần Hoài T 1 bịch nilon màu trắng, T dùng băng keo dán dưới lòng bàn chân phải. Qua làm việc T thừa nhận gói nilon là ma túy mà T mua của một người (không rõ tên và địa chỉ) để sử dụng.

Vật chứng: thu giữ của Trần Hoài T như sau:

Một đoạn băng keo màu đen kích thước 24 cm x 1,8cm, 1 bịch nilon màu trắng bên trong có chứa chất ma túy, được hàn kín và một đoạn ống hút có chứa chất ma túy, 1 xe mô tô hiệu Nouvo, biển kiểm soát 54V3- 6648 và một phong bì hoàn mẫu số 77/KL- KTHS ngày 19.3.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, trên phong bì niêm phong ghi họ tên và chữ ký những người có liên quan.

Kết luận giám định số 77/KL-KTHS ngày 19 tháng 03 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch nilon màu trắng được niêm phong hàn kín, có chữ viết tên “ T”, “Trần Hoài T”, do Công an huyện Trần Văn Thời gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,5349gam, loại Methamphetamine;

Tinh thể màu trắng bên trong ống nhựa (dạng ống hút) màu trắng sọc đỏ, được hàn kín 2 đầu, niêm trong phong bì hình chữ nhật có chữ viết tên “ T”, “Trần Hoài T”, do Công an huyện Trần Văn Thời gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2541gam, loại Methamphetamine.

Tổng số bị cáo Trần Hoài T có hành vi cất giấu dưới lòng bàn chân phải số lượng là 1.789 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và yêu cầu Hội đồng xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 22.6.2022, truy tố bị cáo về tội: tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Hoài T, từ 01 năm 6 tháng tù đến 2 năm 6 tháng tù;

Về tang vật: áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu quỹ: Một đoạn băng keo màu đen kích thước 24 cm x 1,8cm; 01 phong bì hoàn mẫu số 77/KL- KTHS ngày 19.3.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, trên phong bì niêm phong ghi họ tên và chữ ký những người có liên quan.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn T 1 xe mô tô hiệu Nouvo, biển kiểm soát 54V3- 6648.

Từ nội dung trên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận:

Vào khoảng 14 giờ ngày 16.03.2022, gần quán cà phê Mộc thuộc khóm 11, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Đội hình sự- Kinh tế - ma túy Công an huyện Trần văn Thời, phối hợp với Tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4 và Công an thị trấn Sông Đốc. Tiến hành kiểm tra xe Nouvo màu đen, biển kiểm soát 54V3- 6648, do Trần Hoài T điều khiển . Qua kiểm tra phát hiện trên người của Trần Hoài T 1 bịch nilon màu trắng, do T dùng băng keo dán dưới lòng bàn chân phải. Qua làm việc T thừa nhận bịch nilon là ma túy mà T mua của một người (không rõ tên và địa chỉ) để sử dụng.

Kết luận giám định số 77/KL-KTHS ngày 19 tháng 03 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch nilon màu trắng được niêm phong hàn kín, có chữ viết tên “ T”, “Trần Hoài T”, do Công an huyện Trần Văn Thời gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,5349gam, loại Methamphetamine và 1 ống nhựa (dạng ống hút) màu trắng sọc đỏ, bên trong có tinh thể màu trắng, được hàn kính 2 đầu, niêm phong bì hình chữ nhật có chữ viết tên “ T”, “Trần Hoài T”, do Công an huyện Trần Văn Thời gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2541gam, loại Methamphetamine.

Tổng số bị cáo Trần Hoài T có hành vi cất giấu dưới lòng bàn chân phải số lượng là 1.789 gam ma túy loại Methamphetamine.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, các lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Từ nội dung trên xét thấy, cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 22.6.2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố bị cáo là có căn cứ và đủ yếu tố cấu thành tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

[3] Xét về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội,

xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Bản thân bị cáo biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện, nó ức chế cảm giác tạo cảm giác ảo đối với hệ thần kinh của con người, đồng thời bị cáo cũng biết nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ ma túy dưới mọi hình thức, thế nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ, nhằm để thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Trước trong và sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của bị cáo: Bị cáo thật thà khai báo. Do đó Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2004 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xử phạt 30 tháng tù bị cáo chấp hành xong hình phạt, nhưng về án phí 50.000 đồng và 70.000 đồng buộc bị cáo nộp sung vào công quỹ nhà nước bị cáo chưa thực hiện nên chưa được xóa án tích. Ngoài ra vào năm 2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích và có 2 tiền sự đã được xóa án tích. Trong lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích nên Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS tái phạm là phù hợp.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi của bị cáo.

Xét về hình phạt: Từ những hành vi, mức độ tính chất của vụ án, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phạt bị cáo từ 01 năm 6 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù giam là tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra và cần tách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo an tâm cải tạo trở thành một công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[5] Xét về tang vật trong vụ án: Một đoạn băng keo màu đen kích thước 24 cm x 1,8cm, 1 phong bì hoàn mẫu số 77/KL- KTHS ngày 19.3.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, trên phong bì niêm phong ghi họ tên và chữ ký những người có liên quan. Xét thấy đây là tang vật trong vụ án không có tính năng sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 BLHS.

- Đối với 1 xe mô tô hiệu Nouvo, biển kiểm soát 54V3- 6648 đây là tài sản của ông T cho bị cáo mượn, ông T không biết việc bị cáo đi mua ma túy, nên trả lại cho ông T chiếc xe trên là phù hợp với Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 BLTTHS.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo hiện tại không biết tên và cũng không biết địa chỉ ở đâu, nên tách ra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ thì xử lý riêng bằng một vụ án khác.

[6] Về án phí sơ thẩm hình sự: áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS , điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Hoài T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106, 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Hoài T 02 năm 06 tháng tù (hai năm sáu tháng), thời hạn tù tính kể từ ngày tạm giữ 16/03/2022.

Tịch thu và tiêu hủy: Một đoạn băng keo màu đen kích thước 24 cm x 1,8cm, 01 phong bì hoàn mẫu số 77/KL- KTHS ngày 19.3.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn T 1 xe mô tô hiệu Nouvo, biển kiểm soát 54V3-6648.

Tất cả số tang vật trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý.

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS , điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng ông Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày(chỉ được kháng cáo phần có liên quan đến yêu cầu của ông) kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (2b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; Bị hại (3b)
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Từ Thanh Nhung

